

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

(Căn cứ công văn số 5278/UBCK-GSDC ngày 23/8/2018
của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

I. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, thay đổi lần 8 ngày 15 tháng 05 năm 2019
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 434 đường Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024 39761422 Fax: 024 39729394
- Website: <http://giaothonghanoi.com.vn>
- Vốn điều lệ thực góp tại ngày 31/12/2020: 115.000.000.000 (Một trăm mười lăm tỷ đồng)

II. PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Họ tên: Nguyễn Hồng Hải
- Chức vụ: Người được ủy quyền CBTT
- Điện thoại: 0988509803

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU.....	3
NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
I.TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG	4
1.Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2.Cơ cấu tổ chức công ty và bộ máy quản lý của công ty.....	11
3.Chức năng, nhiệm vụ:	12
4.Cơ cấu cổ đông.....	15
5.Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	16
6.Hoạt động kinh doanh.	16
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	19
8.Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	21
9.Chính sách đối với người lao động	22
10.Chính sách cổ tức	24
11.Tình hình tài chính trong năm gần nhất và kỳ gần nhất.....	25
12.Tài sản	31
13.Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.	32
14.Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:	34
15.Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.	34
16.Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:	36
II.QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	36
1.Hội đồng quản trị.....	36
2.Ban Kiểm soát	42
3.Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị Công ty, người được ủy quyền công bố thông tin	45
III.KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	48
IV.DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ	49
V.CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THEO QUY ĐỊNH.....	59
VI. PHỤ LỤC.....	59
VII. CAM KẾT.....	59

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Công ty	Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, thay đổi lần 8 ngày 15 tháng 05 năm 2019
Điều lệ Công ty	Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
Công ty TNHH MTV	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
CTCP	Công ty cổ phần
UBND	Ủy ban Nhân dân
SXKD	Sản xuất kinh doanh
KĐT	Khu đô thị
DTT	Doanh thu thuần
LN	Lợi nhuận
HĐTC	Hoạt động tài chính
BCTC	Báo cáo tài chính
TCKT	Tài chính kế toán
TCHC	Tổ chức hành chính
XDCB	Xây dựng cơ bản
XD CTGT	Xây dựng công trình giao thông
TCGT	Tổ chức giao thông
Phòng KH & QL	Phòng Kế hoạch và Quản lý
Ban QL dự án	Ban quản lý dự án
ĐHĐCĐ/Đại hội đồng cổ đông	Đại hội đồng cổ đông của Công ty
HĐQT/Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị của Công ty
BKS/Ban Kiểm soát	Ban Kiểm soát của Công ty
UBCK/UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông CTCP Công trình Giao thông Hà Nội tại ngày 28/05/2021	15
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 28/05/2021	16
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm	17
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận qua các năm	18
Bảng 5: Cơ cấu chi phí qua các năm	19
Bảng 6: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	19
Bảng 7: Cơ cấu lao động	22
Bảng 8: Mức lương bình quân qua các năm	24
Bảng 9: Tình hình chi trả cổ tức	24
Bảng 10: Số dư các Quỹ Công ty	26
Bảng 11: Các khoản phải thu	26
Bảng 12: Tình hình nợ xấu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	27
Bảng 13: Hàng tồn kho	27
Bảng 14: Các khoản phải trả	28
Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	30
Bảng 16: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2020	31
Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	31
Bảng 18: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021	32

NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
- Tên tiếng Anh: Hanoi Transport Project Jointstock Company
- Tên viết tắt: HATOS.,JSC
- Trụ sở chính: Số 434 đường Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng ký: 115.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười lăm tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 115.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười lăm tỷ đồng)
- Tài khoản ngân hàng: 110000001038 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng.
- Điện thoại: 024 39761422 Fax: 024 39729394
- Website: <http://giaothonghanoi.com.vn>
- Logo:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 23/08/2018 (Theo Công văn số 5278/UBCK-GSĐC ngày 23/8/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)
- Người đại diện theo pháp luật của công ty:
 - + Họ và tên: Trương Thái Hòa Giới tính: Nam
 - + Chức danh: Tổng Giám đốc
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, thay đổi lần 8 ngày 15 tháng 05 năm 2019
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:
 - + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
 - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
 - + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
 - + Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất;
 - + Xây dựng nhà các loại;
 - + Hoàn thiện công trình xây dựng;

- + Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- + Lắp đặt hệ thống điện;
- + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- + Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...);
- + Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- + Cho thuê xe có động cơ chi tiết: Cho thuê ô tô, nhóm này gồm: Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); Cho thuê xe tải, bán romooc và xe giải trí;
- + Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, chi tiết:
Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng gồm: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển: Xe cần trục; Dàn giáo, bộ không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ;
- + Quản lý bảo trì công trình đường bộ; Quản lý bảo dưỡng các công trình đường thủy, bến cảng và các công trình đường thủy khác; Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: cầu, hầm, đường, hè (biển báo, biển phố, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải);
- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh dịch vụ bất động sản gồm: Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Kinh doanh xăng dầu; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
- + Hoạt động chính của Công ty trong năm là quản lý, duy tu bảo trì và xây dựng cơ bản các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông....; Kinh doanh bất động sản cho thuê và dịch vụ khác.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: GH3
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 11.500.000 cổ phần (Mười một triệu năm trăm nghìn cổ phần)
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty đại chúng: 552.600 phiếu tương đương 4,805% vốn điều lệ của Công ty. Lý do hạn chế chuyển nhượng: Căn cứ Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, căn cứ phương án cổ phần hóa doanh nghiệp từ Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội: Các cổ đông mua cổ phiếu ưu đãi khi cổ phần hóa cam kết làm việc lâu dài tại doanh nghiệp bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian cam kết. Theo quy định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP: Người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của doanh nghiệp tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, thuộc đối tượng doanh nghiệp cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) được mua thêm cổ phần ưu đãi theo quy định: Mua thêm theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động. Tính đến thời điểm chốt danh sách để đăng ký chứng khoán lên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Danh sách cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng thuộc sở hữu của 452 cổ đông, thời gian hạn chế chuyển nhượng tùy thuộc vào cam kết làm việc lâu dài cho Công ty kể từ 24/02/2016. Cụ thể như sau:

Thời gian hạn chế chuyển nhượng	Số cổ đồng	Số cổ phần	Ghi chú
Từ 24/02/2016 đến 24/05/2020	10	8.400	(*)
Từ 24/02/2016 đến 24/12/2020	4	3.840	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2021	1	1.000	
Từ 24/02/2016 đến 24/07/2021	12	12.960	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2022	403	483.600	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2023	1	1.400	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2024	1	1.600	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2025	1	1.800	
Từ 24/02/2016 đến 24/02/2026	19	38.000	
Tổng cộng	452	552.600	

(*) Các cổ đông này đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng song Công ty chưa thực hiện thủ tục thay đổi loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng cho các cổ đông này. Sau khi được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện thủ tục thay đổi loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng cho các cổ đông này.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
 - + Tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - + Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28/5/2021, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Thời gian	Mô tả
1966	Ngày 18/5/1966, Công ty sửa chữa cầu đường nội thành Hà Nội được thành lập tiền thân là Đội sửa chữa cầu đường nội thành theo Quyết định số 1239/TCCQ của Ủy ban hành chính Thành phố Hà Nội.
1993	Ngày 24/3/1993, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1195/QĐUB cho phép thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội thuộc Sở Giao thông Công chính Hà Nội.
2005	Ngày 26/07/2005, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quyết định chuyển Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội thuộc Sở Giao thông Công chính Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội. Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000218 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 19/8/2005 với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng.
2011	Ngày 29/06/2011, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định đổi tên Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/3/2012 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng.
2014	Ngày 27/5/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2843/QĐ-UB về việc cho phép Công ty TNHH MTV

Thời gian	Mô tả
	Công trình Giao thông Hà Nội triển khai cổ phần hóa.
2015	Ngày 16/6/2015, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2731/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội.
2015	Ngày 28/08/2015, Công ty tổ chức đấu giá thành công cổ phần lần đầu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hà Nội với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công 2.301.000 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 16.431 đồng/cổ phần, giá đấu thành công cao nhất là 19.000 đồng/cổ phần, giá đấu giá thành công thấp nhất là 15.000 đồng/cổ phần.
2016	<p>Ngày 11/01/2016, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định đổi tên Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội.</p> <p>Ngày 24/02/2016, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 thay đổi lần 6 ngày 24/02/2016 với số vốn điều lệ sau khi cổ phần hóa là 115.000.000.000 đồng.</p>
2018	<p>Ngày 23/8/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Văn bản số 5278/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán.</p> <p>Công ty chính thức được công nhận là Công ty đại chúng từ ngày 23/8/2018.</p>
2020	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 68/2020/GCNCP-VSD ngày 18/11/2020 và cấp mã chứng khoán cho Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội với số lượng chứng khoán đăng ký lần đầu là 11.500.000 cổ phần.

1.4. Các thành tích đã đạt được gần nhất:

Năm	Thành tích
Năm 2018	<ul style="list-style-type: none">- Liên đoàn lao động thành phố Hà Nội tặng Cờ: “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc năm 2018”.- Bằng khen của UBND Thành phố về việc “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018”.- Bằng khen của UBND Thành phố về việc “Thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2017”.- Giấy khen của Sở Giao thông vận tải vì “Có nhiều thành tích trong sản xuất và công tác năm 2018”.- Giấy khen của Bảo hiểm xã hội thành phố về “Thành tích thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế năm 2018”.
Năm 2019	<ul style="list-style-type: none">- Bằng khen của BCH Đảng bộ Thành phố Hà Nội về “Thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019”.- Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng Cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” năm 2019.- Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội về việc “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2019”.
Năm 2020	<ul style="list-style-type: none">- Chính Phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2020- Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội: Tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị cho Đảng bộ Công ty và cá nhân đồng chí Bí thư Đảng ủy- Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng cờ thi đua: Đơn vị xuất sắc trong phong trào xanh - sạch đẹp - đảm bảo An toàn vệ sinh lao động cho tập thể Công ty.

1.5. Quá trình tăng vốn của công ty

Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội chưa thực hiện tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ kể từ khi cổ phần hóa đến nay vẫn giữ nguyên là 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng).

1.6. Thông tin cơ cấu cổ đông đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng

- Ngày 24/02/2016, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 thay đổi lần 6 ngày 24/02/2016 với số vốn điều lệ sau khi cổ phần hóa là 115.000.000.000 đồng và số cổ đông là 579 cổ đông. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 26,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Công ty chính thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng ngày 23/8/2018 theo Văn bản số 5278/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán.
- Tại thời điểm chốt danh sách đăng ký giao dịch: Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán 2019:
 - + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 523 cổ đông.
 - + Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 3.005.929 cổ phần (tương ứng tỷ lệ: 26,14%)

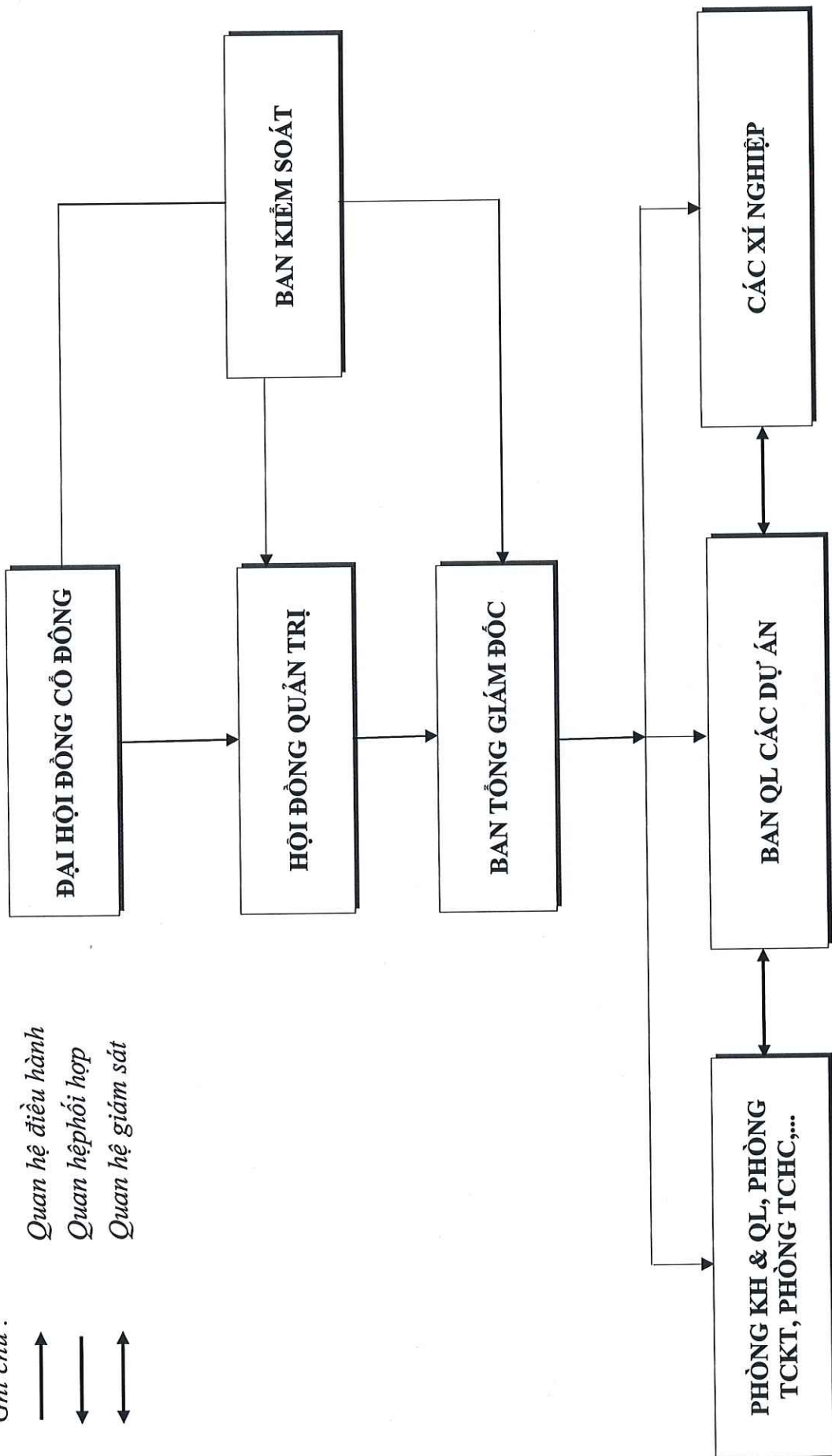
2. Cơ cấu tổ chức công ty và bộ máy quản lý của công ty

Ghi chú :

→ Quan hệ điều hành

← Quan hệ phối hợp

↔ Quan hệ giám sát



3.Chức năng, nhiệm vụ:

- **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm tiếp theo, sẽ bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trừ những vấn đề thuộc về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên của Hội đồng quản trị có từ 3 đến 5 thành viên. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội có 05 thành viên.

- **Ban kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Hiện ban kiểm soát công ty gồm 03 thành viên: Trưởng ban kiểm soát và 2 kiểm soát viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng Giám đốc là 2 Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Tài chính kế toán và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.

Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc quản lý, điều hành một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực do Tổng Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

- **Chức năng nhiệm vụ các phòng ban trong Công ty:**

+ *Phòng tài chính kế toán:* Tham mưu cho Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị những phương án huy động và sử dụng vốn. Hướng dẫn việc lập, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của các chứng từ kế toán trong các phòng ban, Xí nghiệp tại Công ty. Đảm bảo công tác hạch toán kế toán trong Công ty theo đúng quy định, các chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành. Kiểm tra, giám sát mọi khoản thu chi trong Công ty. Quản lý và theo dõi các nguồn vốn, tài sản. Tổ chức công tác Kiểm toán và quyết toán thuế hàng năm. Quản lý, sử dụng và bảo mật các chứng từ, chương trình phần mềm kế toán.

- + *Phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông:* Tham mưu cho Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị kế hoạch SXKD hàng năm trong Công ty. Phối hợp với Sở giao thông vận tải, Ban duy tu các công trình hạ tầng giao thông xây dựng kế hoạch duy tu. Lập Hồ sơ thanh quyết toán các công trình duy tu. Giám sát các Xí nghiệp trong Công ty về quản lý và thi công các công trình duy tu theo địa bàn Công ty quản lý. Tham gia đấu thầu các công trình duy tu.
- + *Phòng Xây dựng cơ bản:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị kế hoạch công tác đấu thầu và thi công các công trình xây dựng cơ bản. Giám sát các Xí nghiệp trong Công ty về công tác đấu thầu và thi công các công trình XDCCB.
- + *Phòng Vật tư:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị kế hoạch và quản lý khối lượng vật tư, cung cấp nguyên nhiên vật liệu phục vụ công tác duy tu và XDCCB của Công ty.
- + *Phòng quản lý xe máy thiết bị:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị kế hoạch thay thế, mua mới xe máy thiết bị thi công phục vụ công tác duy tu và thi công các công trình XDCCB của Công ty. Thực hiện giám sát và sửa chữa kịp thời xe máy thiết bị thi công khi bị hỏng .
- + *Phòng Tổ chức - hành chính:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty các vấn đề liên quan đến người lao động (Nâng lương, nâng bậc, chế độ bảo hiểm, hợp đồng lao động, nghiệm thu lương, chế độ khen thưởng...), phối hợp với các đơn vị chức năng triển khai thực hiện công tác lao động, tiền lương, bảo hiểm, thực hiện công tác hành chính trong Công ty (Văn thư, văn phòng phẩm, kiểm soát thẻ từ chấm công cho người lao động...)
- + *Phòng pháp chế - Bảo vệ:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ, an ninh trật tự tại tòa nhà văn phòng Công ty , các vấn đề về phòng cháy chữa cháy, tham gia huấn luyện tự vệ, các vấn đề liên quan đến nghĩa vụ quân sự.
- + *Ban quản lý dự án:* Tham mưu cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến công tác xây dựng, sửa chữa, bảo dưỡng tòa nhà và khu đất xung quanh tòa nhà trực thuộc Công ty quản lý.
- + *Các Xí nghiệp trong Công ty:*
 - Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 1: Thực hiện công tác quản lý duy tu địa bàn quận Hoàn Kiếm và một phần quận Ba Đình. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDCCB.
 - Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 2: Thực hiện công tác quản lý duy tu địa bàn quận Hai Bà Trưng và một phần quận Hoàng Mai. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDCCB.

- Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 3: Thực hiện công tác quản lý duy tu địa bàn quận Đống Đa và một phần quận Ba Đình. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 4: Thực hiện công tác quản lý duy tu địa bàn quận quốc lộ 1, quốc lộ 5. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 5: Thực hiện công tác quản lý duy tu địa bàn quận Long Biên và huyện Gia Lâm. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp XDCTGT: Tham gia công tác đấu thầu, thi công các công trình XDChB và duy tu.
- Xí nghiệp TCGT: Thực hiện công tác quản lý duy tu TCGT trên địa bàn Công ty quản lý. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Xây dựng công trình cầu và thủy lợi: Thực hiện công tác quản lý duy tu các cầu nhỏ nội thành, cầu vượt, cầu đi bộ, cầu bộ hành hầm Ngã Tư Sở, Ngã Tư Vọng, nút giao hầm Kim Liên. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý cầu Chương Dương: Thực hiện công tác quản lý duy tu cầu Chương Dương. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý cầu Vĩnh Tuy: Thực hiện công tác quản lý duy tu cầu Vĩnh Tuy. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý cầu Thanh Trì: Thực hiện công tác quản lý duy tu cầu Thanh Trì. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý nam cầu Thanh Trì: Thực hiện công tác quản lý duy tu đường dẫn bờ nam cầu Thanh Trì và một phần quận Hoàng Mai. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý cầu Nhật Tân – Đông Trù: Thực hiện công tác quản lý duy tu cầu Nhật Tân – Đông Trù và đường Lý Sơn. Ngoài ra còn tham gia công tác đấu thầu và thi công các công trình XDChB.
- Xí nghiệp Quản lý xe máy thi công: Dưới sự giám sát của Phòng quản lý xe máy thiết bị thực hiện công tác quản lý trạm trộn bê tông Asphalt và xe máy thiết bị thi công Công ty. Ngoài ra còn tham gia thi công các công trình duy tu, đấu thầu và thi công các công trình XDChB.

- Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ: Phục vụ ăn trưa cán bộ công nhân viên trong Công ty và kinh doanh dịch vụ phục vụ các Công ty thuê làm việc tại tòa nhà văn phòng Công ty quản lý.

4. Cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông CTCP Công trình Giao thông Hà Nội tại ngày 28/05/2021

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông CTCP Công trình Giao thông Hà Nội tại ngày 28/05/2021

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
A	Cơ cấu cổ đông trong nước, nước ngoài			
I	Cổ đông trong nước	524	11.500.000	100,00
1	Cổ đông Nhà nước	01	8.492.991	73,85
2	Tổ chức	0	0	0
3	Cá nhân	523	3.005.929	26,14
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức nước ngoài. Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	1	1.080	0,01
	Tổng cộng	525	11.500.000	100,00
B	Cơ cấu cổ đông lớn, cổ đông khác			
I	Cổ đông lớn	01	8.492.991	73,85
II	Cổ đông khác	523	3.005.929	26,14
III	Cổ phiếu quỹ	1	1.080	0,01
	Tổng cộng	525	11.500.000	100,00

Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Công trình Giao thông Hà Nội chốt ngày 28/5/2021

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 28/05/2021

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 28/05/2021

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban nhân dân TP.Hà Nội	8.492.991	73,85

Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Công trình Giao thông Hà Nội chốt ngày 28/5/2021

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội là Doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 24/02/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292. Do đó, Công ty không có cổ đông sáng lập.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

5.1 Danh sách những công ty mẹ của công ty đại chúng: Không có

5.2 Danh sách những công ty con của công ty đại chúng: Không có

5.3 Những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

5.4. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Không có

5.5 Công ty liên doanh, liên kết: Không có

6. Hoạt động kinh doanh.

Công ty CP Công trình Giao thông Hà Nội hoạt động trên một số lĩnh vực chính bao gồm:

- Hoạt động xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng giao thông: Một số công trình tiêu biểu do Công ty xây dựng như xây dựng đường Nguyễn Chí Thanh, Xén mở rộng đường Láng (đoạn từ Cầu Giấy – Ngã Tư Sở), đường Văn Cao, cầu Văn Cao, đường Trần Khát Chân tại Hà Nội, xây dựng cầu cảng Chùa Vẽ tại Hải Phòng, hạ tầng kỹ thuật KĐT mới Đại học Văn Canh, thi công xây dựng

tuyến đường trục chính mặt cắt ngang 48m (giai đoạn 1) khu du lịch Quốc tế Đồi Rồng - Đồ Sơn - Hải Phòng...

- Cung cấp dịch vụ: Công ty cung cấp dịch vụ duy tu bảo dưỡng, quản lý cầu đường, hệ đường, tổ chức giao thông. Hiện tại, Công ty là đơn vị quản lý một số cầu lớn trong thành phố Hà Nội như cầu Nhật Tân, Đông Trù, Thanh Trì, Chương Dương, Vĩnh Tuy..... và hệ thống đường, hè, TCGT thuộc 05 quận nội thành.
- Hoạt động cho thuê bất động sản bao gồm: cho thuê tòa nhà văn phòng tại địa chỉ 434 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội...

6.1. Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
DTT từ công trình xây dựng	276.852.887.791	94,68%	261.238.116.185	94,83%
DTT cung cấp dịch vụ	2.945.294.476	1,01%	2.885.130.391	1,05%
Doanh thu cho thuê bất động sản	12.605.804.143	4,31%	11.351.356.674	4,12%
Tổng cộng	292.402.986.410	100%	275.474.603.250	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty

Năm 2020, do bị ảnh hưởng lớn từ dịch Covid 19, Doanh thu thuần của Công ty đạt 275,47 tỷ đồng, giảm 5,79% so với năm 2019, trong đó doanh thu chủ yếu từ hoạt động xây dựng công trình giao thông, chiếm 94,83% doanh thu thuần. Cụ thể về hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

- Hoạt động xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng giao thông: Năm 2020, Công ty thực hiện xây dựng tuyến đường trục chính mặt cắt ngang 48m, đường ven hồ, đào mở rộng hồ nước ngọt - khu du lịch Quốc tế Đồi Rồng; Xây dựng tuyến đường Văn Cao- Hồ Tây; Xây dựng HTKT khu tái định cư Trần Phú, Duy tu hệ đường các tuyến phố quận Cầu Giấy; Thi công xây dựng hệ thống TCGT

đường vành đai 2 đoạn Ngã Tư Sở - Ngã Tư Vọng; Mở rộng đường vành đai 3 đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long;

- Xây dựng HTKT KĐT mới An Lạc Green Symphony - xã Vân Canh; Cải tạo hệ phố Hàng Bún - Nguyễn Khắc Nhu; Lắp đặt đèn tín hiệu nút Đặng Thanh Am - Vũ Hỷ, khu vực Công Công ty may 10, nhà thi đấu Gia Lâm, phía Bắc cầu Chương Dương; Mở rộng đường vành đai 3 qua khu đô thị Linh Đàm; ...
- Cung cấp dịch vụ: Công ty cung cấp dịch vụ duy tu bảo dưỡng, quản lý cầu đường, hệ đường, tổ chức giao thông. Hiện tại, Công ty là đơn vị quản lý một số cầu lớn trong thành phố Hà Nội như cầu Nhật Tân, Đông Trù, Thanh Trì, Chương Dương, Vĩnh Tuy..... và hệ thống đường, hè, TCGT thuộc 05 quận nội thành. Năm 2020, Công ty đã thực hiện rất nhiều phiếu yêu cầu đột xuất của Sở giao thông vận tải giao như : Tổ chức giao thông phục vụ các ngày lễ lớn: kỉ niệm Quốc Khánh 2/9, ngày Giải phóng Thủ đô 10/10; Phục vụ Đại hội Đảng các cấp Của Thành phố cũng như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 13, thực hiện giải quyết kịp thời các kiến nghị của cử tri và các thống nhất liên ngành giữa các lực lượng Công an - Sở Giao thông vận tải - Chính quyền địa phương ...
- Hoạt động cho thuê bất động sản: Năm 2020, do ảnh hưởng từ dịch Covid 19, doanh thu từ hoạt động cho thuê văn phòng tại tòa nhà văn phòng tại địa chỉ 434 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội giảm 9,95% so với năm 2019.

6.2. Cơ cấu lợi nhuận qua các năm

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận qua các năm

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
LN gộp từ công trình xây dựng	12.907.374.401	4,41%	12.184.236.431	4,42%
LN gộp từ cung cấp dịch vụ	892.869.361	0,31%	922.895.297	0,34%
LN gộp từ cho thuê bất động sản	1.736.441.613	0,59%	2.519.569.461	0,91%
Tổng cộng	15.536.685.375	5,31%	15.626.701.189	5,67%

Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

6.3. Cơ cấu chi phí qua các năm

Bảng 5: Cơ cấu chi phí qua các năm

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	276.867.301.035	94,69%	259.847.902.061	94,33%
2	Chi phí tài chính	67.857.284	0,02%	74.719.948	0,03%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.281.540.836	3,86%	12.772.724.585	4,64%
4	Chi phí khác	344	0,00%	-	-
	Tổng Chi phí	288.216.699.499	98,57%	272.695.346.594	98,99%
	Doanh thu thuần	292.403.986.410	100,00%	275.474.603.250	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng 6: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
1. Tổng giá trị Tài sản	297.500.341.335	274.716.429.672	-7,66%
2. Vốn chủ sở hữu	119.481.685.908	119.481.685.908	0,00%
3. Doanh thu thuần	292.403.986.410	275.474.603.250	-5,79%
4. Lợi nhuận từ HĐKD	8.554.465.124	8.278.704.747	-3,22%
5. Lợi nhuận khác	84.390.505	364.442.758	331,85%
6. Lợi nhuận trước thuế	8.638.855.629	8.643.147.505	0,05%

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
7. Lợi nhuận sau thuế	6.911.084.503	6.914.518.004	0,05%
8. Giá trị sổ sách (đồng/ cổ phiếu)	10.390	10.390	-
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	63,23%	66,52%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty

Nhận xét về tình hoạt hoạt động kinh doanh của Công ty

Tổng tài sản của Công ty năm 2020 là 274,7 tỷ đồng giảm 7,66% so với năm 2019 do các khoản phải thu ngắn hạn từ khách hàng giảm. Doanh thu thuần của Công ty năm 2020 đạt 275,4 tỷ đồng giảm 5,79% so với năm 2019 do đó lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty giảm 3,22%. Nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng từ dịch Covid 19, sản lượng hoạt động xây dựng công trình và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2020 bị giảm sút. Song Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng nhẹ 0,05%.

Ý kiến kiểm toán trên Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam như sau:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu quá hạn trên 3 năm của các Chủ đầu tư là khối doanh nghiệp số tiền là 3.305.924.580 đồng tại thời điểm 31/12/2020. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn chưa thể thu thập được đầy đủ bằng chứng hợp lý về tính hiện hữu, đúng đắn, đầy đủ và khả năng thu hồi của các khoản nợ phải thu này. Do đó, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đầy đủ, đúng đắn và khả năng thu hồi của các khoản nợ phải thu này cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Đánh giá của Công ty về ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán:

Các khoản nợ phải thu khó đòi đều là các khoản công nợ từ trước khi cổ phần hoá (từ năm 2008 trở về trước). Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Do đó, các khoản nợ phải thu khó đòi này không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của công ty trong ngành:

Trước năm 2015, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Hà Nội. Được thành lập từ năm 1966, trải qua 55 năm hình thành và phát triển, hiện nay Công ty có 15 xí nghiệp và 08 các phòng ban trực thuộc, với 441 cán bộ công nhân viên.

Là doanh nghiệp đầu ngành trong ngành quản lý cầu đường tại Hà Nội, Công ty đã quản lý rất nhiều cầu lớn tại Hà Nội như cầu Nhật Tân, cầu Thanh Trì, cầu Chương Dương, cầu Vĩnh Tuy, cầu Đông Trù ... và hệ thống đường, hè, TCGT, các cầu nhỏ, cầu vượt, cầu đi bộ, cầu bộ hành hầm Ngã Tư Sở, Ngã Tư Vọng, nút giao hầm Kim Liên, thuộc 05 quận nội thành. Công ty đã, đang và sẽ nỗ lực để có thể tổ chức tốt việc sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện các công trình, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khai thác của khách hàng, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Ngành giao thông vận tải là ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Việt Nam với mức tăng trưởng GDP năm 2020 tăng 2,91%, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Nền kinh tế Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ, kéo theo nhu cầu vận chuyển người, hàng hóa ngày một cao, đòi hỏi hạ tầng giao thông cần phát triển và nâng cấp hơn nữa. Do vậy, ngành giao thông vận tải nói chung và phân khúc bảo dưỡng sửa chữa, quản lý và tổ chức giao thông nói riêng còn nhiều tiềm năng phát triển.

Theo quyết định số 355/QĐ-TTg ngày 25/02/2013 về việc phê duyệt điều chỉnh chiến lược phát triển giao thông vận tải Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, quan điểm phát triển của Chính Phủ như sau: “Giao thông vận tải là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, một trong ba khâu đột phá, cần ưu tiên đầu tư phát triển đi trước một bước với tốc độ nhanh, bền vững nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa

- hiện đại hóa đất nước”. Mục tiêu phát triển ngành giao thông vận tải đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 là: “ Đến năm 2020, hệ thống giao thông vận tải nước ta cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải của xã hội, đảm bảo chất lượng ngày càng được nâng cao, giá thành hợp lý; kiểm chế tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và hạn chế ô nhiễm môi trường, về tổng thể, hình thành được một hệ thống giao thông vận tải hợp lý giữa các phương thức vận tải, phát triển một cách đồng bộ, từng bước tiến tới hiện đại nhằm góp phần đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”.

Như vậy, định hướng phát triển của công ty là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên Thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Cơ cấu lao động trong công ty:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm ngày 28/05/2021 là 441 người.

Bảng 7: Cơ cấu lao động

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Theo trình độ	441	100,00%
- Trình độ Đại học trở lên	146	33,10%
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	56	12,70%
- Công nhân kỹ thuật	239	54,20%
- Lao động phổ thông	0	0,00%
II. Theo thời hạn hợp đồng lao động	441	100,00%
- Hợp đồng không thời hạn	417	94,56%
- Hợp đồng 1-3 năm	22	4,99%
- Hợp đồng dưới 1 năm	02	0,45%
III. Theo giới tính	441	100,00%
- Lao động nữ	74	16,78%
- Lao động nam	367	83,22%
<i>Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội</i>		

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

❖ Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Thực hiện nghỉ vào ngày thứ Bảy và Chủ Nhật. Khi có yêu

cầu về tiến độ sản xuất kinh doanh, cán bộ công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm tại Công ty, nhân viên tiếp tục được cộng thêm 01 ngày phép trong năm.

- Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên công ty được nghỉ ốm và hưởng lương theo chế độ hiện hành. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ đúng quy định theo chế độ bảo hiểm còn được hưởng lương cơ bản do bảo hiểm xã hội chi trả.

- Môi trường làm việc: Người lao động trong công ty tùy theo tính chất công việc được trang bị đầy đủ các thiết bị, vật dụng cần thiết để phục vụ cho công việc. Lao động tại các công trường đều được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại theo quy định.

❖ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực làm việc cho công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tùy thuộc vào từng vị trí cần tuyển dụng, Công ty xây dựng các tiêu chí tuyển dụng phù hợp.

- Đào tạo: Hàng năm, tùy theo nhu cầu về công tác tổ chức cán bộ, Công ty đều cử cán bộ công nhân viên của Công ty tham gia các lớp học bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ.

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

- Chính sách, chế độ tiền lương: Công ty thực hiện trả lương theo hai hình thức: Trả lương theo công việc hoàn thành và trả lương theo sản phẩm hoàn thành theo qui chế trả lương của Công ty.

- Về chính sách khen thưởng, Công ty đã có chính sách khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Những ngày lễ, tết tùy theo mức đóng góp, người lao động được nhận thưởng xứng đáng với công sức lao động mà họ đã bỏ ra. Chính vì vậy, Cán bộ công nhân viên trong công ty luôn tích cực, hăng say lao động và có những đóng góp không nhỏ trong sự nghiệp phát triển của Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

cầu về tiến độ sản xuất kinh doanh, cán bộ công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm tại Công ty, nhân viên tiếp tục được cộng thêm 01 ngày phép trong năm.

- Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên công ty được nghỉ ốm và hưởng lương theo chế độ hiện hành. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ đúng quy định theo chế độ bảo hiểm còn được hưởng lương cơ bản do bảo hiểm xã hội chi trả.

- Môi trường làm việc: Người lao động trong công ty tùy theo tính chất công việc được trang bị đầy đủ các thiết bị, vật dụng cần thiết để phục vụ cho công việc. Lao động tại các công trường đều được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại theo quy định.

❖ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực làm việc cho công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tùy thuộc vào từng vị trí cần tuyển dụng, Công ty xây dựng các tiêu chí tuyển dụng phù hợp.

- Đào tạo: Hàng năm, tùy theo nhu cầu về công tác tổ chức cán bộ, Công ty đều cử cán bộ công nhân viên của Công ty tham gia các lớp học bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ.

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

- Chính sách, chế độ tiền lương: Công ty thực hiện trả lương theo hai hình thức: Trả lương theo công việc hoàn thành và trả lương theo sản phẩm hoàn thành theo qui chế trả lương của Công ty.

- Về chính sách khen thưởng, Công ty đã có chính sách khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Những ngày lễ, tết tùy theo mức đóng góp, người lao động được nhận thưởng xứng đáng với công sức lao động mà họ đã bỏ ra. Chính vì vậy, Cán bộ công nhân viên trong công ty luôn tích cực, hăng say lao động và có những đóng góp không nhỏ trong sự nghiệp phát triển của Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

9.3. Mức lương bình quân:

Bảng 8: Mức lương bình quân qua các năm

Năm	Mức lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)
Năm 2018	8.953.960
Năm 2019	9.551.700
Năm 2020	9.201.000

Nguồn: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

10. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Theo đó, phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức do Hội đồng quản trị xây dựng, đề xuất và Đại hội đồng cổ đông quyết định trên nguyên tắc sau:

- Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận còn lại của Công ty cho các cổ đông theo tỷ lệ phần vốn góp.
- Công ty chỉ trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, đồng thời vẫn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty

Bảng 9: Tình hình chi trả cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2018	3,2 %	Tiền mặt, chuyển khoản
Năm 2019	3,8 %	Tiền mặt, chuyển khoản
Năm 2020 (*)	4,0%	Tiền mặt, chuyển khoản

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, 2019, 2020 của Công ty

(*) Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 với số tiền là 4.599.568.000 đồng, tương đương tỷ lệ cổ tức là 4%. Dự kiến Công ty sẽ chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức năm 2020 vào Quý 3/2021.

11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và kỳ gần nhất

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán áp dụng:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC. Công ty tuân thủ đầy đủ yêu cầu của chuẩn mực kế toán Việt Nam trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Hình thức kế toán áp dụng: Kế toán trên máy vi tính.

❖ Trích khấu hao Tài sản cố định

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại;
- Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT_BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính chính và Thông tư 28/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 45/2013/TT-BTC và 147/2016/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành. Thời gian tính khấu hao của các loại tài sản cụ thể như sau:

+ Nhà cửa vật kiến trúc:	05-50 năm
+ Máy móc thiết bị:	03-15 năm
+ Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn:	6-30 năm
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý:	3-08 năm

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo các quy định pháp luật hiện hành.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Bảng 10: Số dư các Quỹ Công ty

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	31/12/2019	31/12/2020
1	Quỹ đầu tư phát triển	530.395.517	530.395.517
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.422.673.649	2.149.802.402

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

❖ **Tổng dư nợ vay :**

Tính đến thời điểm 31/12/2019 và thời điểm 31/12/2020, Công ty không phát sinh khoản nợ vay nào. Tổng dư nợ vay tại thời điểm 31/12/2019 và 31/12/2020 là 0 (Không) đồng.

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

Tình hình công nợ phải thu:

Bảng 11: Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng (*)	114.529.649.509	82.000.902.999
2	Trả trước cho người bán (**)	7.681.966.567	7.689.167.242
3	Phải thu ngắn hạn khác	7.496.230.234	7.781.991.035
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(7.084.333.166)
	Tổng Cộng	129.707.846.310	90.387.728.110

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

(*) Tổng số nợ phải thu đến thời điểm 31/12/2020 của Công ty là: 82.000.902.999 đồng.
Bao gồm các khách hàng:

Đơn vị tính: Đồng

Tên các khách hàng	Số tiền
Ban duy tu các công trình hạ tầng giao thông	20.495.857.000
Ban QLDA giao thông đô thị	15.273.846.404
Ban QLDA quận Cầu Giấy	3.240.171.000
Công ty Cổ phần phụ tùng và tư vấn ô tô	5.966.176.349
Công ty Cổ phần đầu tư An Lạc	2.266.155.019
CTCP Đầu tư và Du lịch Vạn Hương	5.879.157.430
Phải thu các đối tượng khác	28.879.539.797
Tổng cộng	82.000.902.999

(**) Hợp đồng thi công xây dựng số 67/2012/HĐXD ngày 19/9/2012 giữa Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội) – Ban QLDA và Công ty CP Bê tông và Xây dựng VINACONEX Xuân Mai, về việc thực hiện Gói thầu số 02 Thi công ép cọc đại trà – cọc BTCT ĐUŁ KT 500x500mm, ép cọc cử - cọc BTCT ĐUŁ KT496x500mm cho Công trình nhà Văn phòng và Dịch vụ thương mại.

Tình hình nợ xấu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020:

Bảng 12: Tình hình nợ xấu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Đơn vị tính: Đồng

Đối tượng	Nợ quá hạn trên 3 năm	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
Ban quản lý dự án giao thông đô thị	1.421.285.424	-	1.421.285.424
Công ty phát triển hạ tầng khu công nghệ cao Hòa Lạc	944.087.932	-	944.087.932
Đối tượng khác	4.718.959.810	-	4.718.959.810
Cộng	7.084.333.166	-	7.084.333.166

Hàng tồn kho:

Bảng 13: Hàng tồn kho

Đơn vị tính: Đồng

Hàng tồn kho	31/12/2019	31/12/2020
Nguyên liệu, vật liệu	3.163.214.196	2.903.810.044
Công cụ, dụng cụ	51.528.487	41.175.543
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	25.395.825.154	31.452.761.814
<i>Thi công xây dựng tuyến đường trục chính mặt cắt ngang 48m (GD1) khu du lịch Quốc tế Đồi Rồng, P Vạn Hương, Đồ Sơn, Hải Phòng</i>	6.846.170.818	6.307.529.967
<i>Xây dựng tuyến đường Văn Cao – Hồ Tây</i>	3.245.494.006	2.247.307.138
<i>Thi công xây dựng hệ thống TCGT và các công việc còn lại đường Vành đai 2 dưới thấp đoạn Ngã tư Sở - Ngã Tư Vọng</i>	-	9.364.231.278
<i>Thi công xây dựng hệ thống TCHT và các công việc còn lại đường Vành đai 2 dưới thấp đoạn Ngã tư Sở - ngã tư Vọng</i>	-	2.801.148.999
Các công trình khác	15.304.160.330	10.732.544.432
Thành phẩm	363.203.808	592415.768
Cộng	28.973.771.645	34.990.163.169

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

Tình hình công nợ phải trả:

Bảng 14: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020
I.	Nợ ngắn hạn	176.069.606.176	153.320.654.496
1	Phải trả người bán ngắn hạn (*)	94.025.723.350	91.995.494.244
2	Người mua trả tiền trước	28.687.485.174	8.282.332.873
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.456.352.782	5.549.799.339
4	Phải trả người lao động	30.050.543.514	23.442.864.474
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.195.236.116	5.487.937.181
6	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	15.231.591.591	16.412.423.983

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020
7	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	2.422.673.649	2.149.802.402
II.	Nợ dài hạn	1.949.049.251	1.914.089.268
1	Phải trả dài hạn khác	1.949.049.251	1.914.089.268
	Tổng Cộng	178.018.655.427	155.234.743.764

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

Tổng số nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2020 là 155,23 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn là 153,32 tỷ đồng, chiếm 98,77% nợ phải trả.

(*) Các khoản phải trả người bán ngắn hạn bao gồm:

Đơn vị tính: Đồng

Tên người bán	Số tiền
Công ty TNHH Đầu tư và XDCT 656	2.458.507.200
Công ty TNHH XD TM và XNK tổng hợp HN	4.679.808.054
Công ty CP đầu tư xây dựng Song Hữu	2.867.313.234
Công ty CP xây dựng và thương mại Nhật Anh	11.782.029.700
Công ty CP TM và XD giao thông Viên Phát	2.898.606.290
Công ty CP VLXD Amado Việt Nam	562.341.970
Công ty CP ĐT và XD giao thông vận tải	2.964.670.500
Công ty CP vận tải, thương mại và DL Nhất Gia	2.333.822.595
Công ty TNHH TM & XD Quốc Thịnh	1.670.218.638
Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội	3.132.092.638
Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Phạm Đình	3.234.712.250
Phải trả người bán khác	53.411.370.861
Tổng cộng	91.995.494.244

❖ Đầu tư tài chính ngắn hạn và trích lập dự phòng:

Tại ngày 31/12/2020, khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty là Khoản đầu tư chưa đến ngày đáo hạn. Đây chính là tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng có giá trị 66.000.000.000 đồng được gửi tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hai Bà Trưng với lãi suất tùy theo từng hợp đồng, dao động từ 4,2% đến 4,6%/năm.

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,31	1,33
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,14	1,11
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,60	1,30
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,49	1,30
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	9,73	8,12
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,03	0,96
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,36%	2,51%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,79%	5,79%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	2,43%	2,42%
4	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,93%	3,01%

(Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 của CTCP Công trình Giao thông Hà Nội)

12. Tài sản

- Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2020

Bảng 16: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2020

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	% GTCL/NG
I	TSCĐ hữu hình	46.321.821.203	3.768.400.587	8,14%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	2.872.359.332	790.675.909	27,53%
2	Máy móc thiết bị	29.943.029.742	387.388.035	1,29%
3	Phương tiện vận tải	12.277.861.466	2.428.816.266	19,78%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	1.066.588.845	161.520.377	15,14%
5	Tài sản cố định khác	161.981.818	0	0,00%
II	TSCĐ vô hình	269.560.000	0	0,00%
1	Phần mềm máy tính	269.560.000	0	0,00%
Tổng cộng		46.591.381.203	3.768.400.587	8,09%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Công trình Giao thông Hà Nội

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Đồng

Dự án 2 – Nhà văn phòng và Dịch vụ thương mại 434 Trần Khát Chân	31/12/2019	31/12/2020
Chi phí XD CBDD của văn phòng Công ty 434 Trần Khát Chân (*)	27.580.465.196	31.468.063.556
Chi phí XD CBĐ của Ban quản lý Dự án	2.225.166.790	2.225.166.515
Cộng	29.806.028.986	33.693.230.071

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Công trình Giao thông Hà Nội

(*) Chi phí thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình nhà văn phòng và dịch vụ thương mại tại Khu B số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000160 ngày 28/5/2008 và Giấy phép xây dựng số 06/GPXD ngày 19/1/2011 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp. Hiện Công ty đang chờ quyết định của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty

theo Nghị định 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và quyết định phê duyệt bản đồ quy hoạch phân khu đô thị H1-4.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021

Bảng 18: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ	115	115	0%
Doanh thu thuần	281,3	280	-0,46%
Lợi nhuận sau thuế	6,9	6,2	-10,14%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,45%	2,21%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	6,00%	5,39%	-
Cổ tức	4%	3,7% - 4,2%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 của Công ty

Kế hoạch năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021.

13.2. Căn cứ thực hiện kế hoạch lợi nhuận cổ tức những năm tiếp theo:

❖ Công tác sản xuất:

- Quyết tâm bằng mọi nguồn lực đấu thầu thành công các gói thầu duy tu duy trì để đảm bảo công việc ổn định Công ty, thu nhập cho người lao động và đảm bảo trả cổ tức cho các cổ đông.
- Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu, tham gia đấu thầu có tính cạnh tranh cao, tích cực chuyển biến phù hợp cơ chế thị trường. Tăng cường tham gia các công trình của Sở GTVT làm chủ đầu tư, mở rộng các mối quan hệ, tham gia công trình các quận, các huyện và các nguồn đầu tư khác. Công ty có cơ chế khuyến khích cá nhân, các phòng ban, các xí nghiệp có công trình ở các ban quản lý dự án mới, trên địa bàn mới, tìm kiếm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho CB CNV. Khuyến khích các lái xe máy nhận việc và được thuê xe máy của công ty để thực hiện các hợp đồng đã ký kết...

- Tăng cường liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư với các đơn vị kể cả với các Công ty nước ngoài để phát triển công nghệ mới và tham gia đấu thầu các công trình lớn của Thành Phố và các tỉnh thành khác.
- Làm tốt công tác quản lý duy tu cầu, đường, tổ chức giao thông đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, ứng dụng phần mềm quản lý tuần đường, tăng cường tuần tra giao thông phát hiện sớm, các Xí nghiệp sửa chữa kịp thời các sự cố đảm bảo an toàn giao thông, nhất là hệ thống biển báo TCGT...
- Thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ, nghiệm thu thanh quyết toán nhanh, phát huy hiệu quả đầu tư;
- Mở rộng địa bàn quản lý, tiếp nhận quản lý các tuyến đường, hè cầu vượt, hầm đi bộ, hầm giao thông, các cầu lớn ...
- Có các giải pháp đề xuất về công tác phân luồng TCGT, chống ùn tắc giao thông các vị trí mất an toàn giao thông trên các tuyến đường, cầu.
- Tiếp tục ứng dụng công nghệ mới và tiên tiến, đặc biệt nghiên cứu áp dụng công nghệ tái chế mặt đường bằng bê tông nhựa nguội và công tác tái chế bê tông nhựa tại trạm theo kịp xu thế, đáp ứng được yêu cầu của UBND Thành phố và Bộ GTVT.

❖ **Kinh doanh dịch vụ :**

Bên cạnh việc đẩy mạnh việc phát triển sản xuất , Công ty sẽ tăng cường khai thác mở rộng kinh doanh dịch vụ , tận dụng khai thác kho bãi, nhà xưởng, thiết bị nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần từng bước thực hiện kế hoạch và định hướng phát triển của Công ty, đồng thời khẳng định tiềm lực, vị thế của công ty trên thương trường.

❖ **Đầu tư mua sắm các thiết bị xe máy mở rộng hợp tác kinh doanh phục vụ sản xuất kinh doanh và đổi mới công nghệ.**

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của UBND Thành phố, Sở GTVT trong việc đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng các công tác quản lý duy tu duy trì, đưa cơ giới hóa máy móc vào thay thế các công việc làm bằng thủ công . Công ty dự kiến tiếp tục nghiên cứu đầu tư mua sắm dây chuyền cào bóc tái chế nguội lớp bê tông nhựa, ngoài ra Công ty còn dự kiến đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị có công suất nhỏ, cơ động phù hợp với công tác duy tu duy trì trong đô thị để phù hợp với thị trường. Tiếp tục rà soát và thanh lý một số máy móc cũ, hỏng, công năng sử dụng thấp.

❖ **Các giải pháp khác**

- Giải pháp sử dụng đất đai nhà xưởng :
 - + Khi có quy hoạch chính thức được UBND Thành phố phê duyệt, Công ty sẽ tích cực phối hợp với các đơn vị khẩn trương hoàn tất các thủ tục xây dựng dự án khu B 434 Trần Khát Chân.

- + Tiếp tục quy hoạch, cải tạo nhà xưởng, kho tàng cho phù hợp với yêu cầu sản xuất của Công ty
- Giải pháp sử dụng lao động :
 - + củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình mới. Đa dạng ngành nghề, phát triển Công ty về mọi mặt.
 - + Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.
- Giải pháp đầu tư chiều sâu :
 - + Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất, Công ty cũng sẽ tiếp tục rà soát quy hoạch nhà xưởng kho tàng tại khu 434 Trần Khát Chân, sắp xếp lại các XN, phòng ban đẩy mạnh khai thác cơ sở vật chất và máy móc thiết bị.
 - + Tiếp tục đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất kinh doanh đưa máy móc, trang thiết bị hiện đại vào quá trình sản xuất, thi công để tăng năng suất lao động, giảm giá thành.
 - + Đầu tư thêm máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc biệt đầu tư thêm dây chuyền tái chế, các thiết bị thi công nhỏ, gọn để bổ sung cho các công tác xây dựng cơ bản, công tác quản lý, duy tu, duy trì các công trình giao thông của Thành phố.
 - + Nghiên cứu hợp tác kinh doanh, hợp tác khoa học với Công ty Taisei Rotec – Nhật bản để thực hiện dự án tái chế bê tông nhựa và các phế thải xây dựng
 - + Áp dụng phần mềm mới trong các lĩnh vực quản lý của Công ty. Thành lập bộ phận chuyên làm thầu để có thể đáp ứng ngày càng cao trong công tác làm hồ sơ đấu thầu công trình.

13.3. Kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021:

Ước tính đến 30/06/2021, tổng doanh thu 06 tháng đầu năm của Công ty đạt 140 tỷ đồng đạt 50% kế hoạch năm 2021 và Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 3,2 tỷ đồng đạt 51,61% so với kế hoạch năm 2021.

Với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như hiện nay, việc hoàn thành kế hoạch năm 2021 của Công ty là khả thi.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

❖ Chiến lược:

Phát triển Công ty theo hướng: Giao thông – Xây dựng – Dịch vụ. Trong đó vẫn lấy giao thông là lĩnh vực truyền thống đã có nhiều kinh nghiệm. Xây dựng và phát triển thương hiệu Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh trong ngành giao thông Hà Nội. Nâng cao năng lực của các xí nghiệp thành viên trong Công ty để tăng khả năng cạnh tranh của Công ty Cổ phần, đưa Công ty Cổ phần phát triển bền vững. Đa dạng hóa các hình thức nhận thầu thi công, trong đấu thầu các dự án lớn. tập trung tăng cường tổ chức quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có đồng thời tìm cách huy động nguồn vốn bên ngoài từ các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng... để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư. Công ty và các xí nghiệp thành viên trong Công ty thường xuyên phối hợp trong công tác đấu thầu; nắm bắt các dự án hạ tầng giao thông trong khu vực thủ đô Hà Nội và các vùng, khu vực các tỉnh, thành phố khác. Củng cố vị trí và mở rộng địa bàn hoạt động trên cả nước, liên doanh, liên kết với các chủ đầu tư và nhà thầu nước ngoài nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu, tạo điều kiện phát triển chuyên môn hóa một cách có hiệu quả, khai thác được thế mạnh, khắc phục mặt yếu trong quá trình thực hiện dự án. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực có tay nghề cao, trình độ đáp ứng yêu cầu trong từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty. Đa dạng hóa ngành nghề, phát triển dịch vụ khai thác kinh doanh văn phòng cho thuê và kinh doanh dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, phát triển và phát huy hiệu quả đầu tư. Mục tiêu phát triển bền vững Công ty đã, đang và sẽ nỗ lực để có thể tổ chức tốt việc sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện các công trình, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khai thác của khách hàng, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp và gia tăng đóng góp cho Ngân sách Nhà nước.

❖ **Định hướng:**

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao nhất. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực, tăng năng suất lao động, kinh doanh có hiệu quả. Chỉ đạo các phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc đẩy mạnh công tác duy tu, duy trì, quản lý các công trình giao thông trên địa bàn. Tăng cường ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhằm làm giảm thiểu tối đa sai sót trong công tác quản lý công trình giao thông. Tăng cường công tác đấu thầu công trình XD CB, có biện pháp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong công tác đấu thầu, thi công, nghiệm thu thanh toán các công trình XD CB, mở rộng địa bàn khai thác công trình để tăng sản lượng và tạo đà cho việc

phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo. Giúp đỡ và chỉ đạo các đơn vị đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh tích cực giải quyết những vướng mắc, khó khăn về thủ tục để nhanh chóng triển khai thi công Dự án tòa nhà văn phòng Giai đoạn 2. Công ty đang nghiên cứu xây dựng phương án Hợp tác kinh doanh với phía đối tác Nhật bản trong việc tái chế bê tông nhựa và phế thải xây dựng, lập kế hoạch để trình các cấp triển khai các thủ tục để đầu tư, và tiến hành mua sắm máy móc, thiết bị thi công theo hướng tiên tiến hiện đại, đặc biệt là dàn máy cào bóc, tái chế để cải tạo mặt đường để hiện đại hóa dây chuyền công nghệ thi công theo yêu cầu của UBND Thành phố. Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Ban lãnh đạo Công ty trong việc chỉ đạo và khắc phục khó khăn nhằm thực hiện tốt công tác SXKD đã được ĐHCĐ thông qua.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Trong thời gian vừa qua, có một số cổ đông của Công ty có gửi Đơn tố cáo Công ty về một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty. Đơn tố cáo được gửi đến các cơ quan ban thành thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội. Các cơ quan quản lý đã nhiều lần làm việc với Công ty và đã có kết luận Công ty không sai phạm.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trương Thái Hòa	Phụ trách chung HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Vũ Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Đặng Trần Trung	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Xuân Trường	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

- ❖ Ông TRƯƠNG THÁI HOÀ- Phụ trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
 - Ngày sinh: 10/7/1973
 - Nơi sinh: Hải Dương

phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo. Giúp đỡ và chỉ đạo các đơn vị đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh tích cực giải quyết những vướng mắc, khó khăn về thủ tục để nhanh chóng triển khai thi công Dự án tòa nhà văn phòng Giai đoạn 2. Công ty đang nghiên cứu xây dựng phương án Hợp tác kinh doanh với phía đối tác Nhật bản trong việc tái chế bê tông nhựa và phế thải xây dựng, lập kế hoạch để trình các cấp triển khai các thủ tục để đầu tư, và tiến hành mua sắm máy móc, thiết bị thi công theo hướng tiên tiến hiện đại, đặc biệt là dàn máy cào bóc, tái chế để cải tạo mặt đường để hiện đại hóa dây chuyền công nghệ thi công theo yêu cầu của UBND Thành phố. Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Ban lãnh đạo Công ty trong việc chỉ đạo và khắc phục khó khăn nhằm thực hiện tốt công tác SXKD đã được ĐHCĐ thông qua.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Trong thời gian vừa qua, có một số cổ đông của Công ty có gửi Đơn tố cáo Công ty về một số nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty. Đơn tố cáo được gửi đến các cơ quan ban thành thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội. Các cơ quan quản lý đã nhiều lần làm việc với Công ty và đã có kết luận Công ty không sai phạm.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trương Thái Hòa	Phụ trách chung HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Vũ Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Đặng Trần Trung	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Xuân Trường	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

- ❖ Ông TRƯƠNG THÁI HOÀ - Phụ trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
 - Ngày sinh: 10/7/1973
 - Nơi sinh: Hải Dương

- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Thành phố Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: P2 - A47 TT Yên Lãng - Thịnh Quang - Đống Đa - Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường - Thạc sỹ kỹ thuật
- Quá trình công tác:
 - Từ 19/1990 - 7/1995: Sinh viên trường Đại học giao thông vận tải.
 - Từ 8/1995 - 4/2000: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp Xây lắp công trình - Công ty công trình giao thông 3 HN (nay là CTCP Công trình giao thông Hà Nội).
 - Từ 5/2000 - 2/2002: Phó Giám đốc - Xí nghiệp Xây lắp công trình.
 - Từ 3/2002 - 2/2004: Quyền giám đốc - Xí nghiệp Xây lắp công trình.
 - Từ 3/2004 - 5/2009: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp công trình.
 - Từ 6/2009 - 2/2012: Phó Bí thư Đảng ủy - Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NN MTV Công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ 3/2012 - 2/2016: Phó Bí thư Đảng ủy - Phó Tổng giám đốc - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ 3/2016 - 10/2018: Phó Bí thư Đảng ủy - Thành viên hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ 11/2018 đến nay: Bí thư Đảng ủy - Thành viên hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội.
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Bí thư Đảng ủy - Thành viên hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 103.900 CP (tương đương 0,90% vốn điều lệ).
 - Sở hữu đại diện: 5.865.000 CP (tương đương 51% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội)
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch:

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %/VĐL
Trương Thái Hải	Anh trai	Số: CMND: 012484438, ngày cấp: 08/11/2011, Nơi cấp: CA TP Hà Nội	5.400	0,047%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- ❖ **Ông VŨ THANH TÙNG – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc**
- Ngày sinh: 01/12/1970
 - Nơi sinh: Thái Bình
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Quê quán: Tây Sơn - Tiền Hải - Thái Bình
 - Địa chỉ thường trú: B8-181 Nguyễn Lương Bằng – Phường Quang Trung – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
 - Quá trình công tác :
 - Từ 12/1994 - 3/2001: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp Tổ chức giao thông Công ty công trình giao thông 3 Hà Nội (nay là Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội);
 - Từ 4/2001 - 4/2005: Phó Giám đốc - Xí nghiệp Tổ chức giao thông;
 - Từ 5/2005 - 6/2007: Quyền giám đốc - Xí nghiệp Tổ chức giao thông;
 - Từ 7/2007 - 5/2009: Giám đốc Xí nghiệp Tổ chức giao thông;
 - Từ 6/2009 - 2/2012: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NN MTV Công trình giao thông Hà Nội;
 - Từ 3/2012 - 2/2016: Phó Tổng giám đốc - Chủ tịch Công đoàn - Công ty TNHH MTV CTGT HN;
 - Từ 3/2016 - 9/2017: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc - Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Từ 10/2017 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 54.000 cổ phần (tương đương 0,47% vốn điều lệ).
 - Sở hữu đại diện: 920.000 cổ phần (tương đương 8% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

❖ **Bà ĐỖ THỊ THANH THỦY - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày sinh: 06/01/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Ứng Hòa – Hà Tây
- Địa chỉ thường trú: B14, TT ĐHGTVT Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Quá trình công tác:
 - Từ 01/1995 - 7/2010: Cán bộ kỹ thuật - Phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông Công ty công trình giao thông 3 Hà Nội (nay là Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội);
 - Từ 8/2010 - 7/2013: Phó phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông;
 - Từ 8/2013 - 7/2015: Phó phụ trách phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông;
 - Từ 8/2015 - 2/2016: Trưởng phòng - phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông;
 - Từ 3/2016 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc - Trưởng phòng KH&QL CTGT Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị- Phó Tổng giám đốc - Trưởng phòng KH&QL CTGT Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội.
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 65.989 cổ phần (tương đương 0,57% vốn điều lệ).
 - Sở hữu đại diện: 805.000 cổ phần (tương đương 7% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

❖ **Ông ĐẶNG TRẦN TRUNG – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Ngày sinh: 29/12/1974
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Thanh Hà – Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1703 nhà 25T2 – KĐT mới Đông Nam – Đường Trần Duy Hưng – Phường Trung Hòa – Quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Quá trình công tác:
 - Từ 10/1999 - 11/2003: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp Xây lắp công trình Công ty công trình giao thông 3 Hà Nội (nay là Công ty CP Công trình giao thông Hà Nội);
 - Từ 12/2003 - 9/2007: Phó giám đốc Xí nghiệp xây lắp công trình;
 - Từ 10/2007-10/2008: Quyền Giám đốc Xí nghiệp Q. lý công trình giao thông số 1;
 - Từ 11/2008 - 2/2016: Giám đốc Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 1;
 - Từ 3/2016 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 1 - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Xí nghiệp quản lý công trình giao thông số 1 - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 94.100 cổ phần (tương đương 0,82% vốn điều lệ);
 - Sở hữu đại diện: 690.000 cổ phần (tương đương 6% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

❖ **Ông NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Ngày sinh: 05/09/1977
- Nơi sinh: Đại Hưng - Khoái Châu – Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Đại Hưng - Khoái Châu – Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Ngõ 310/50 Phường Tứ Liên – Quận Tây Hồ - Thành phố Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Quá trình công tác:
 - Từ 2001 - 08/2009: Cán bộ kỹ thuật – Phòng kỹ thuật đoạn đường bộ Hưng Yên.
 - Từ 08/2009 - 08/2010: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp xây dựng công trình giao thông – Công ty CP Công trình Giao thông Hà Nội;
 - Từ 08/2010-10/2014: Phó giám đốc Xí nghiệp Q.lý công trình giao thông số 2;
 - Từ 10/2015 - 03/2015: Đội phó phụ trách Đội quản lý cầu số 6;
 - Từ 03/2015 – 02/2018: Phó giám đốc phụ trách Xí nghiệp quản lý cầu Nhật Tân – Đông Trù;
 - Từ 02/2018 đến nay: Giám đốc Xí nghiệp quản lý cầu Nhật Tân – Đông Trù;

- Từ tháng 04/2020 - đến nay: Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
- Các chức vụ công tác hiện nay:
- Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
- Sở hữu cá nhân: 32.500 cổ phần (tương đương 0,28% vốn điều lệ);
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

2. Ban Kiểm soát

2.1. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Vũ Đức Linh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Cù Chí Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phạm Tất Thành	Thành viên Ban kiểm soát

2.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát

❖ Ông VŨ ĐỨC LINH – Trưởng Ban kiểm soát

- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Vũ Thư – Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: Số 3, ngách 66/16 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.
- Ngày sinh: 05/10/1973

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 11/1991-7/1992: Công nhân kỹ thuật -Xí nghiệp QL giao thông đường thủy số 4;
 - Từ 8/1992-1/1994: Công nhân kỹ thuật - Đoạn quản lý đường sông số 2;
 - Từ 2/1994-10/1994: Công nhân kỹ thuật - Đoạn quản lý đường sông số 6;
 - Từ 11/1994- 7/2010: Nhân viên - Công ty Công trình giao thông 3 Hà Nội (Nay là Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội);
 - Từ 8/2010 - 2/2016: Phó phòng Tổ chức Hành chính ;
 - Từ 3/2016 đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 3.500 cổ phần (tương đương 0,03% vốn điều lệ);
 - Sở hữu đại diện: 212.991 cổ phần (tương đương 1,85% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

❖ **Ông CÙ CHÍ HOÀNG- Thành viên Ban kiểm soát**

- Nơi sinh: Nho Quan – Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Nho Quan – Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Khu Phố Nam Giang, Thị Trấn Nho Quan, Nho Quan, Ninh Bình
- Ngày sinh: 11/06/1986

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2011 đến nay: Nhân viên Phòng Tổ chức – Hành chính - Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
 - Từ 04/2021 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phần (tương đương 0,01% vốn điều lệ);
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

❖ **Ông PHẠM TẮT THÀNH- Thành viên Ban kiểm soát**

- Nơi sinh: Phường Bàn Yên Nhân, Thị Xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Phường Bàn Yên Nhân, Thị Xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Số 190 Phúc Tân, Phường Phúc Tân, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Ngày sinh: 19/12/1981
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường
- Quá trình công tác :
 - Từ 5/2005 đến 8/2005: Cán bộ Xí nghiệp - Công ty Công trình giao thông 3 Hà Nội
 - Từ 8/2005 đến 3/2011: Cán bộ Xí nghiệp - Công ty TNHH NN MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 3/2011 đến 6/2011: Cán bộ Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội

- Từ 6/2011 đến 9/2014: Phó Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 9/2014 đến 01/2016: Phó phụ trách Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 01/2016 đến 02/2018: Phó phụ trách Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 02/2018 đến nay: Trưởng Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 04/2021 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
 - Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Thành viên ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
 - Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 11.900cổ phần (tương đương 0,1% vốn điều lệ);
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ).
 - Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- 3. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị Công ty, người được ủy quyền công bố thông tin**

3.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Thái Hòa	Tổng Giám đốc
2	Vũ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
3	Đỗ Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc

4	Trần Thị Nguyệt	Trưởng phòng Tài chính - kế toán
5	Nguyễn Hồng Hải	Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin

3.2. Sơ yếu lý lịch của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin

Ông TRƯƠNG THÁI HÒA – Tổng Giám đốc

Ông VŨ THANH TÙNG – Phó Tổng Giám đốc

Bà ĐỖ THỊ THU THỦY – Phó Tổng Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại phần Sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị Công ty)

Bà TRẦN THỊ NGUYỆT – Trưởng phòng Tài chính – Kế toán

- Ngày sinh: 28/08/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tây Mỗ - Từ Liêm -Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 8, Tổ 24 Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành Tài vụ Thương nghiệp
- Quá trình công tác:
 - Từ 11/1982-10/1993: Cán bộ phòng tài chính kế toán –Công ty thiết bị vật tư Du lịch
 - Từ 11/1993-08/1998: Phó phòng tài chính kế toán –Công ty thiết bị vật tư Du lịch
 - Từ 09/1998-12/2000: Cán bộ phòng tài chính kế toán –Công ty Công trình giao thông III Hà Nội
 - Từ 01/2001- 04/2009: Phó phòng kế toán- Công ty TNHH Nhà Nước một thành viên công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ 05/2009 - 07/2010: Phó phụ trách phòng Tài chính kế toán - Công ty TNHH Nhà Nước một thành viên công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ 08/2010 - 03/2016: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty TNHH một thành viên công trình giao thông Hà Nội.

- Từ 03/2016 - đến nay: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần công trình giao thông Hà Nội.
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - Chức vụ tại Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần công trình giao thông Hà Nội.
 - Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ).
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch:

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/VĐL
Trịnh Nguyệt Ánh	Con gái	Số: CCCD 001191008338, ngày cấp: 22/07/2016, Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	13.200	0,11%

- Hành vi vi phạm pháp luật
- Những khoản nợ đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức Đăng ký Giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- ❖ Ông NGUYỄN HỒNG HẢI – Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin
 - Ngày sinh: 16/10/1970
 - Nơi sinh: Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Quê quán: Đại Áng – Thanh Trì- Hà Nội
 - Địa chỉ thường trú: Thôn Nguyệt Áng, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công trình thủy lợi
 - Quá trình công tác:

- Từ tháng 10/1991-1/1997 Công nhân , Công ty xây dựng dịch vụ và hợp tác lao động
- Từ tháng 11/2000- 12/2002 Cán bộ kỹ thuật, Công ty cổ phần xây dựng thủy lợi 2
- Từ tháng 01/2003-10/2006 Cán bộ kỹ thuật, Công ty vật tư xây dựng công trình, tổng công ty xây dựng công trình giao thông 8
- Từ tháng 11/2006-5/2012 Cán bộ kỹ thuật, Công ty TNHH MTV công trình giao thông Hà Nội
- Từ tháng 11/2012 -2/2020 Phó phòng KHQL, Công ty CP công trình giao thông Hà Nội
- Từ tháng 2/2020 đến nay, Trưởng phòng tổ chức hành chính, Công ty cổ phần công trình giao thông Hà Nội
- Từ 21/05/2021 đến nay, Là Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin – Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
 - Số lượng cổ phần sở hữu:
 - Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần (tương đương 0,027% vốn điều lệ)
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ).
 - Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổ chức Đăng ký giao dịch: không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Những khoản nợ đối với Tổ Chức Đăng Ký Giao dịch: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Đăng Ký Giao dịch: Không
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

III. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hiện tại, Điều lệ Công ty hiện hành được ban hành căn cứ trên Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020. Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 22/04/2021. Ngoài ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 22/4/2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội đã thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, tuân thủ quy định của pháp luật về Công ty đại chúng, tham chiếu mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.

Để tăng cường quản trị Công ty, Công ty đã xây dựng các quy chế quản trị Công ty phù hợp với các quy định về quản trị công ty áp dụng cho Công ty đại chúng và Điều lệ Công

ty ban hành. Các quy định nhằm mục tiêu bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Ngoài ra, để tăng cường quản trị Công ty, Công ty xây dựng kế hoạch và các giải pháp tăng cường hiệu quả quản trị Công ty như sau:

Tiêu chí Quản trị	Giải pháp tăng cường hiệu quả
Kế hoạch đào tạo/học tập về quản trị công ty	Các thành viên HĐQT, BKS và BGĐ lên kế hoạch để tham gia đầy đủ các khóa học/ tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN/ HNX tổ chức
Quan hệ nhà đầu tư	Xây dựng Quy trình công bố thông tin theo Thông tư 96 về Hướng dẫn công bố thông tin đối với công ty đại chúng.
Quản trị tài chính - kế toán	Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm kế toán trong quản trị tài chính – kế toán
Quản trị quan hệ khách hàng	Công ty sử dụng phần mềm quản trị quan hệ khách hàng rất hiệu quả trong công việc

IV. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
1.	Ông Trương Thái Hòa	Không có	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	103 900	0,90%	Sở hữu cá nhân
				5.865.000	51%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
1.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>					
	UBND TP Hà Nội	Không có		8.492.991	73,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
						Nội
1.2	Cá nhân có liên quan					
	Trương Thái Lâm	Không có		0	0	Anh trai
	Đặng Thị Ngọc Anh	Không có		0	0	Chị dâu
	Trương Thái Hưng	Không có		0	0	Anh trai
	Nguyễn Thị Hương Nhu	Không có		0	0	Chị dâu
	Trương Thái Hải	Không có	Trưởng phòng XDCB - Công ty CP CTGT Hà Nội	5.400	0,047%	Anh trai
	Trần Thị Bảo Ngọc	Không có		0	0	Chị dâu
	Đỗ Thế Ba	Không có		0	0	Bố vợ
	Nguyễn Thị Ngát	Không có		0	0	Mẹ vợ
	Đỗ Thị Vân Hà	Không có		0	0	Vợ
	Trương Gia Hiên	Không có		0	0	Con đẻ
	Trương Hà Vy	Không có		0	0	Con đẻ
2.	Ông Vũ Thanh Tùng	Không có	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	54.000	0,47%	Sở hữu cá nhân
				920.000	8%	Đại diện

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
						vốn UBND TP Hà Nội
2.1	Tổ chức có liên quan					
	UBND TP Hà Nội	Không có		8.492.991	73,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
2.2	Cá nhân có liên quan					
	Vũ Khắc Trai	Không có		0	0	Bố đẻ
	Trần Thị Nga	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Trần Thị Thu Lan	Không có		0	0	Vợ
	Vũ Nam Anh	Không có		0	0	Con trai
	Vũ Kim Châu Giang	Không có		0	0	Con gái
	Vũ Ngọc Bách	Không có		0	0	Em trai
	Trần Quốc Giáo	Không có		0	0	Bố vợ
	Trần Thị Thanh Mai	Không có		0	0	Mẹ vợ
3.	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Không có	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	65.989	0,57%	Sở hữu cá nhân
				805.000	7%	Đại diện vốn UBND TP Hà

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
						Nội
3.1	Tổ chức có liên quan					
	UBND TP Hà Nội	Không có		8.492.991	73,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
3.2	Cá nhân có liên quan					
	Đỗ Mạnh Hoan	Không có		0	0	Bố đẻ
	Lưu Thị Chi	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Nguyễn Văn Liễn	Không có		0	0	Bố chồng
	Đào Thị Quý	Không có		0	0	Mẹ chồng
	Nguyễn Xuân Tùng	Không có		0	0	Chồng
	Nguyễn Nam Kiệt	Không có		0	0	Con trai
	Nguyễn Kim Hà	Không có		0	0	Con gái
	Đỗ Tuấn Anh	Không có		0	0	Anh trai
	Đoàn thị Vượng	Không có		0	0	Chị dâu
	Đỗ Tuấn Thanh	Không có		0	0	Anh trai
	Nghiêm Thị Lụa	Không có		0	0	Chị dâu
4.	Ông Đặng Trần Trung	Không có	Thành viên HĐQT	94.100	0,82%	Sở hữu cá nhân

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
				690.000	6%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
4.1	Tổ chức có liên quan					
	UBND TP Hà Nội	Không có		8.492.991	73,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
4.2	Cá nhân có liên quan					
	Đặng Văn Thiện	Không có		0	0	Bố đẻ
	Trần Thị Sẻ	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Trần Thu Trang	Không có		0	0	Vợ
	Đặng Trần Thái Sơn	Không có		0	0	Con trai
	Đặng Trần Tố Uyên	Không có		0	0	Con gái
	Đặng Thị Phương Nga	Không có		0	0	Em gái
	Trần Việt Hà	Không có		0	0	Em rể
	Trần Đăng Hạnh	Không có		0	0	Bố vợ
	Nguyễn Lệ Hà	Không có		0	0	Mẹ vợ
5.	Ông Nguyễn Xuân Trường	Không có	Thành viên HĐQT	32.500	0,28%	Sở hữu cá nhân
				0	0%	Đại diện vốn

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
						UBND TP Hà Nội
5.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>	<i>Không có</i>				
5.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
	Nguyễn Đức Biều	Không có		0	0	Bố đẻ
	Đào Thị Xuân	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Nguyễn Văn Mạnh	Không có		0	0	Anh trai
	Nguyễn Thị Vân	Không có		0	0	Chị gái
	Nguyễn Văn Chính	Không có		0	0	Em trai
	Lê Thị Kim Hương	Không có		0	0	Vợ
	Nguyễn Phương Anh	Không có		0	0	Con gái
	Nguyễn Cẩm Tú	Không có		0	0	Con gái
	Nguyễn Đức Anh	Không có		0	0	Con trai
6.	Ông Vũ Đức Linh	Không có	Trưởng Ban Kiểm soát	3.500	0,03%	Sở hữu cá nhân
				212.991	1,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
6.1	<i>Tổ chức có</i>					

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
	<i>liên quan</i>					
	UBND TP Hà Nội			8.492.991	73,85%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
6.2	Cá nhân có liên quan					
	Vũ Đức Tính	Không có		0	0	Bố đẻ
	Lê Thị Xuân	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Ngô Thụy Khanh	Không có		0	0	Vợ
	Vũ Đức Minh	Không có		0	0	Con trai
	Vũ Đức Anh	Không có		0	0	Con trai
	Vũ Thị Thanh Mai	Không có		0	0	Em gái
	Ngô Quang Phong	Không có		0	0	Bố vợ
	Nguyễn Thị Hà	Không có		0	0	Mẹ vợ
7.	Ông Cù Chí Hoàng	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát	1.500	0,01%	Sở hữu cá nhân
				0	0%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
7.1	Tổ chức có liên quan	Không có				
7.2	Cá nhân có liên quan					
	Cù Chí Thắng	Không có		0	0	Bố đẻ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
	Phạm Thị Nhung	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Điền Thị Khánh	Không có		0	0	Vợ
	Cù Anh Minh	Không có		0	0	Con trai
	Cù Chí Huy	Không có		0	0	Anh ruột
	Trần Thị Tứ	Không có		0	0	Chị dâu
	Điền Ngọc Khang	Không có		0	0	Bố vợ
	Nguyễn Thị Hoài	Không có		0	0	Mẹ vợ
8.	Ông Phạm Tất Thành	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát	11.900	0,1%	Sở hữu cá nhân
				0	0%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
8.1	Tổ chức có liên quan	Không có				
8.2	Cá nhân có liên quan					
	Phạm Tất Tiến	Không có		0	0	Bố đẻ
	Nguyễn Thị Việt	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Minh Quyên	Không có		0	0	Vợ
	Phạm Thành Vinh	Không có		0	0	Con trai
	Phạm Nguyễn Tuệ Minh	Không có		0	0	Con gái
	Phạm Thị Kim	Không có		0	0	Chị gái

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
	Dung					
	Phạm Thị Liên Hoa	Không có		0	0	Chị gái
	Nguyễn Thế Đạo	Không có		0	0	Bố vợ
	Ngô Thị Quỳnh	Không có		0	0	Mẹ vợ
9.	Bà Trần Thị Nguyệt	Không có	Trưởng phòng TCKT	0	0%	Sở hữu cá nhân
				0	0%	Đại diện vốn UBND TP Hà Nội
9.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>	<i>Không có</i>				
9.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
	Trịnh Đức Thắng	Không có		0	0	Chồng
	Trịnh Đức Linh	Không có		0	0	Con trai
	Trịnh Nguyệt Ánh	Không có	Nhân viên phòng QLXM – Công Ty CP CTGT Hà Nội	13.200	0,11%	Con gái
	Trần Thị Hồng	Không có		0	0	Chị gái
	Nguyễn Xuân Dung	Không có		0	0	Anh rể
	Trần thị Oanh	Không có		0	0	Chị gái

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CP sở hữu tại 28/5/2021	Tỷ lệ sở hữu CP tại 28/5/2021 (%)	Mối quan hệ với cổ đông nội bộ
	Nguyễn Hữu Thanh	Không có		0	0	Anh rể
	Trịnh Đức Cường	Không có		0	0	Anh chồng
	Trịnh Đức Tuấn	Không có		0	0	Anh chồng
	Trịnh Băng Tâm	Không có		0	0	Chị chồng
10	Ông Nguyễn Hồng Hải	Không có	Người công bố thông tin	3.100	0,027%	Sở hữu cá nhân
10.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>	<i>Không có</i>				
10.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
	Nguyễn Thị Thanh Hương	Không có		0	0	Vợ
	Nguyễn Mạnh Hùng	Không có		0	0	Con
	Nguyễn Thị Hải Anh	Không có		0	0	Con
	Nguyễn Thị Nguyệt	Không có		0	0	Mẹ đẻ
	Trần Thị Lợi	Không có		0	0	Mẹ vợ
	Nguyễn Văn Sơn	Không có		0	0	Anh Trai
	Nguyễn Thị Bình	Không có		0	0	Chi dậu
	Nguyễn Văn Kiên	Không có		0	0	Em trai
	Đào Thị Ngọc Lan	Không có		0	0	Em dậu

V. CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THEO QUY ĐỊNH

1. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có

2. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có

VI. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

2. Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội;

3. Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của CTCP Công trình Giao thông Hà Nội

VII. CAM KẾT

Các thông tin trên do Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội cung cấp và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của Bản công bố thông tin này.

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2021

Đại diện tổ chức tư vấn

Công ty cổ phần Chứng khoán MB

TUQ. Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Thanh Vân

**Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng
Đầu tư**

Đại diện Công ty đại chúng

CTCP Công Trình Giao Thông Hà Nội

Người đại diện pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Thái Hòa

Trưởng Ban kiểm soát

Vũ Đức Linh

Trưởng phòng TCKT

Trần Thị Nguyệt

